

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ MCT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ MCT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MCT TECHNOLOGY SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MCT TECH SOLUTIONS.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109041928

**3. Ngày thành lập:** 02/01/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 03, Khu X1, Tổ 61, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: *admin@maychutot.vn*

Website: *maychutot.vn*

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                              | 9511        |
| 2.  | Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn                                                                       | 8020        |
| 3.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                         | 7730        |
| 4.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu                                | 7490        |
| 5.  | Quảng cáo                                                                                              | 7310        |
| 6.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                    | 6202        |
| 7.  | Lập trình máy vi tính                                                                                  | 6201        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                        | 6209(Chính) |
| 9.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                     | 6311        |
| 10. | Cổng thông tin                                                                                         | 6312        |
| 11. | Xuất bản phần mềm                                                                                      | 5820        |
| 12. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741        |
| 13. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                              | 4742        |
| 14. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết: Trừ hoạt động đấu giá             | 4791        |
| 15. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                    | 4651        |
| 16. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                     | 4652        |
| 17. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                        | 4659        |
| 18. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Loại trừ đấu giá hàng hóa                              | 4610        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN DUY MẠNH   | Khối 3, Thị Trấn Con Cuông, Huyện Con Cuông, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam                  | Cổ phần phổ thông         | 25.000     | 250.000.000           | 12,500    | C3737887                                                                                    |         |
|     |                   |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số                   | 25.000     | 250.000.000           | 12,500    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN VIỆT CƯỜNG | Thôn Ô Chương, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông         | 100.000    | 1.000.000.000         | 50,000    | 122041568                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số                   | 100.000    | 1.000.000.000         | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |               |                                                                                |                           |        |             |        |              |
|---|---------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | TRẦN ĐÌNH TRỊ | Thôn Cao Mật Thượng, Xã Thanh Cao, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 75.000 | 750.000.000 | 37,500 | 001086021906 |
|   |               |                                                                                | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                | Tổng số                   | 75.000 | 750.000.000 | 37,500 |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT CUỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/04/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 122041568

Ngày cấp: 29/11/2017

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ổ Chương, Thị trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 2617 T8 Times City, 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội